

Số: /KH-UBND

Hà Thanh, ngày tháng 02 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Hà Thanh năm 2025

#### I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0.

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 4570/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2025;

Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về “Xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tứ Kỳ, giai đoạn 2021-2025”;

Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 07/9/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Tứ Kỳ.

Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 03/02/2025 của UBND huyện Tứ Kỳ về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2025.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của tỉnh, của huyện và của địa phương.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Thực hiện số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của xã; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định phải số hóa.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 100% hệ thống thông tin trong CQNN được phê duyệt theo cấp độ.

- 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC theo quy định được lưu trên kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để phục vụ tái sử dụng thông tin, kết quả giải quyết TTHC và nộp hồ sơ trực tuyến.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

- Nâng cấp hệ thống máy tính cho một số Phòng chuyên môn; ban ngành đoàn thể của UBND xã.

- Thực hiện kế hoạch của UBND huyện về phần mềm phục vụ công tác quản lý hồ sơ điện tử, kiểm định chất lượng giáo dục của các cấp học trên địa bàn xã.

- Nâng cấp và ứng dụng CNTT cho hệ thống Đài truyền thanh bán thông minh cho cấp xã.

- Xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn xã; phát triển mô hình camera giám sát an ninh tại xã.

- Thực hiện công tác quản lý, bảo quản, bảo trì cơ sở hạ tầng CNTT, có cơ chế khắc phục sự cố, đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của hệ thống hiện có.

## **2. Ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Ứng dụng kết quả của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) và các mô hình điểm được triển khai trên địa bàn huyện theo Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn và hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ về thực hiện 44 Mô hình điểm.

- Duy trì sử dụng hệ thống thông tin dùng chung gồm: Hệ thống văn bản quản lý và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử; triển khai các phần mềm chuyên ngành đã có; tăng cường nghiên cứu, học hỏi, ứng dụng các phần mềm phục vụ công việc nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước như ứng dụng vào việc soạn thảo văn bản, xử lý số liệu, tiếp dân, xử lý hồ sơ, hộp thông minh...

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của xã (Hành chính phục vụ) nhằm rút ngắn thời gian xử lý các TTHC.

- Triển khai thực hiện một số ứng dụng của tỉnh như: Y tế thông minh; giáo dục thông minh; giao thông thông minh; văn hóa, thể thao; tài nguyên, môi trường thông minh; nông nghiệp thông minh...

- Hoàn thành việc cập nhập thông tin, tư liệu về các di tích lịch sử đã được xếp hạng lên phần mềm quản lý di tích của địa phương, tạo thuận lợi trong việc quản lý di tích và lưu trữ, tìm kiếm thông tin, dữ liệu.

## **3. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Đảm bảo 100% UBND xã có Cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Thực hiện triển khai các chức năng cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Ứng dụng có hiệu quả hệ thống khảo sát, đánh giá trực tuyến về mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Khuyến khích tạo cơ chế thuận lợi để các doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho lĩnh vực ứng dụng CNTT, khoa học công nghệ tại địa phương.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt (ví điện tử, mobile money,...) trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán học phí, viện phí, khám chữa bệnh...

- Tiếp tục thu nhận căn cước, tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn; đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, kết nối, liên thông các nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục hướng dẫn cụ thể cho người dân biết mã số giấy khám sức khỏe để biết tra cứu khi thực hiện cấp đổi giấy phép lái xe trực tuyến; ưu tiên sử dụng công cụ kết nối đã được xây dựng (API) đây kết quả khám sức khỏe của công dân lên Cổng Giám định BHYT ngay sau khi có kết quả khám đủ điều kiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đưa các sản phẩm OCOP mới được công nhận trên địa bàn xã lên sàn thương mại điện tử; tạo website tên miền “.vn” cho các chủ thể OCOP và các sản phẩm tiêu biểu, chủ lực của địa phương. Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng như TikTok và Shopee.

- Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số, tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân.

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

- Tổ chức, cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử theo kế hoạch của tỉnh và của huyện và của địa phương.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị; tăng cường hỗ trợ các đoàn thể, tổ chức xã hội nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong sản xuất, kinh doanh và phục vụ phát triển kinh tế- xã hội; đẩy mạnh phổ cập tin học cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

- Trong công tác tuyển dụng, từng bước có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức công nghệ thông tin có trình độ chuyên môn đảm bảo theo tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay và trong giai đoạn tiếp theo; nghiên cứu, triển khai các chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức phụ trách về CNTT nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

- Tăng cường quán triệt Luật An ninh mạng; các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin UBND xã. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố tấn công mạng, đảm bảo 100% địa phương sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền; bổ sung tường lửa cho hệ thống Camera giám sát an ninh của xã và hệ mạng LAN đối với xã khi được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin; đảm bảo 100% hệ thống thông tin hiện có của địa phương được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin.

- Thực hiện các giải pháp phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp nhật ký, sao lưu dữ liệu đối với hệ thống thông tin quan trọng, Công TTĐT xã.

- Tham gia tập huấn, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với công an xã, các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống về an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp về môi trường chính sách**

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin theo quy định của tỉnh.

- Đề xuất xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ làm công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

### **2. Giải pháp tài chính**

- Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ về công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ hỗ trợ của Tỉnh; huyện và nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

### **3. Giải pháp triển khai**

- Nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin cho các phòng chuyên môn UBND cấp xã, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất theo kế hoạch của tỉnh; huyện.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã trên địa bàn huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng Kế hoạch tổng thể; triển khai theo từng nội dung, từng giai đoạn tùy thuộc vào điều kiện kinh phí.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh Hải Dương và Huyện Tứ Kỳ.

- Thực hiện đánh giá, xếp hạng chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của xã trong năm.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng và phát triển CNTT. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT; xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của tập thể, cá nhân.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn liền với việc thực hiện cải cách hành chính.

- Hỗ trợ chuyển đổi số và thương mại điện tử cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

#### **4. Giải pháp tổ chức**

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

- Tăng cường vai trò của công chức tham mưu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của xã; tăng cường vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- + Ngân sách tỉnh: Theo kế hoạch và dự án của tỉnh.

- + Ngân sách huyện: Theo kế hoạch và dự án của huyện.

- + Ngân sách xã: Nguồn xã hội hoá

- Kinh phí được xác định cụ thể khi nhiệm vụ được xây dựng và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách.

(Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ kèm theo).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách công tác Văn phòng HĐND – UBND, Thống kê- thủ quỹ phụ trách công tác xây dựng chính quyền điện tử; công nghệ thông tin; chuyển đổi số**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã và trực tiếp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban của UBND xã và các phòng ban của huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các bộ phận chuyên môn, các ban, ngành của UBND xã và các cơ quan đơn vị tại địa phương thực hiện Kế hoạch; thường xuyên tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của xã và huyện; Báo cáo UBND xã về tiến độ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, đề kịp thời giải quyết, tháo gỡ.
- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.
- Tiếp tục nâng cao mức độ sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ xuyên suốt từ cấp xã lên cấp huyện.
- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên đổi số, ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, các hộ sản xuất kinh doanh, chủ thể sản phẩm OCOP, Tổ CNSCĐ và người dân trên địa bàn xã do UBND huyện tổ chức.
- Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.
- Tiếp tục nâng cao mức độ sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê.
- Phối hợp với các thành viên Ban Biên tập Cổng TTĐT xã đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định trên Cổng TTĐT xã; hỗ trợ các đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng.
- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND xã giao chỉ tiêu thực hiện giải quyết TTHC trực tuyến cho các công chức chuyên môn đảm bảo đạt các mục tiêu UBND tỉnh; UBND huyện giao.

- Thúc đẩy sử dụng có hiệu quả Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức.

### **2. Công chức Tài chính - Kế toán xã**

Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND xã xây dựng, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; rà soát, tham mưu cho UBND xã đề xuất bổ sung danh mục các dự án và nguồn kinh phí trong năm 2025 trình HĐND xã xem xét, quyết nghị làm cơ sở triển khai thực hiện.

### **3. Công chức Văn phòng – thống kê phụ trách công tác Nội vụ xã**

- Phối hợp với công chức Văn hóa – xã hội, công chức Văn phòng HĐND&UBND xã và các ban, ngành, các công chức có liên quan xây dựng kế hoạch tham gia bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho công chức thuộc UBND xã.

đề xuất các chính sách đào tạo chuyên sâu cho công chức phụ trách CNTT trên địa bàn xã nhằm đảm bảo trình độ đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo không tăng thêm số lượng cán bộ, công chức trên địa bàn.

- Chăm điểm thi đua, đánh giá công chức tại UBND xã đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính) theo kế hoạch đề ra.

- Chịu trách nhiệm đăng tải các nội dung về cải cách hành chính trên Cổng TTĐT của xã.

#### **4. Công chức Văn hoá – xã hội phụ trách công tác thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền**

- Chủ trì và phối hợp với 02 công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách cổng thông tin điện tử của xã; thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời tham mưu phương án xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo vận hành và hoạt động của Cổng TTĐT xã hiệu quả, đáp ứng yêu cầu CCHC đặt ra trong năm.

- Tuyên truyền các nội dung, chuyên đề, tin bài về ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trên hệ thống Đài Truyền thanh xã.

- Chịu trách nhiệm biên soạn, đăng tải các tin, bài về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước lên Cổng TTĐT phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số và CCHC của xã.

- Phối hợp công chức Văn phòng – Thống kê tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thực hiện công tác xây dựng chính quyền điện tử; chuyển đổi số và công nghệ thông tin của đơn vị đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2025.

#### **5. Công chức Địa chính – Xây dựng**

- Chủ trì và phối hợp với 02 công chức Văn phòng – Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng CNTT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Báo cáo UBND xã có phương án thực hiện chỉnh trang, hạ ngầm đảm bảo hạ tầng số.

#### **6. Công an xã**

- Tham mưu UBND xã, Tổ Đề án 06 xã tiếp tục chỉ đạo triển khai Đề án 06 và Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện về thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06, hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ về thực hiện 44 Mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Duy trì đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”, thu nhận hồ sơ cấp căn cước, thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử phục vụ công tác phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công tác dân số và đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn xã.

- Duy trì tiếp nhận, giải quyết TTHC qua cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của lực lượng Công an.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các mô hình điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **7. Đề nghị UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể xã**

- Căn cứ Kế hoạch của xã, xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm 2025.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức; tham gia ít nhất 01 Hội nghị tuyên truyền,



phổ biến các kiến thức về chuyển đổi số, các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp, kiến thức về an toàn trên không gian mạng cho đoàn viên, hội viên của tổ chức mình.

- Vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên, thành viên của tổ chức mình tích cực tham gia xây dựng chính quyền số, hưởng ứng các hoạt động chuyển đổi số tại địa phương, cài đặt, sử dụng các ứng dụng cho người dân như cài đặt app SmartHaiDuong, thanh toán không dùng tiền mặt...

#### **8. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn xã**

Căn cứ Kế hoạch của xã, xây dựng Kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị mình. Quan tâm, bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ đạt kết quả cao nhất.

Ngoài các nhiệm vụ cụ thể đã nêu ở trên, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; các đồng chí cán bộ; công chức; các ban ngành đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch 184/KH- UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện về triển khai 44 mô hình điểm thuộc Đề án 06 của Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Hà Thanh năm 2025. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; Trưởng các ban; ngành đoàn thể; các đồng chí cán bộ, công chức nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- Phòng văn hoá Thông tin huyện (b/c);
- Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các cơ quan trên địa bàn xã;
- Trưởng các ban, ngành thuộc xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Trưởng thôn 6 thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Thúc**



**PHỤ LỤC 1**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2025 của UBND xã Hà Thanh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí năm 2025		Ghi chú
			Vốn Nhà nước	Nguồn khác	
<b>I</b>	<b>NHÓM NHIỆM VỤ UBND XÃ</b>				
1	Phấn đấu lắp đặt 6/6 thôn có hệ thống Camera giám sát an ninh xã và có hệ thống Hệ thống mạng LAN xã để đảm bảo an toàn an ninh thông tin;	Công chức Văn hóa xã hội; công chức Văn phòng – Thống kê phối hợp công chức có liên quan			Kinh phí của tỉnh, huyện, xã và nguồn xã hội hoá
2	Nâng cấp, bổ sung máy tính cho các bộ phận UBND các xã	Công chức Tài chính – kế toán; công chức Văn phòng thống kê; công chức Văn hoá – xã hội phối hợp công chức có liên quan			Kinh phí của tỉnh, huyện, xã
3	Tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ về CNTT, Chuyển đổi số	Công chức Văn hóa xã hội; công chức Văn phòng – Thống kê phối hợp công chức có liên quan			Kinh phí của huyện
4	Xây dựng hệ thống đài truyền thanh thông minh toàn phần cho Đài truyền thanh xã	Công chức Tài chính – kế toán; công chức Văn phòng thống kê; công chức Văn hoá – xã hội phối hợp công chức có liên quan			Kinh phí của tỉnh, huyện

II	<b>NHÓM NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06</b>			
1	Tiếp tục thu nhận hồ sơ căn cước, tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn; thu thập, thống kê, rà soát, làm sạch các dữ liệu đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.	Công an xã		Kinh phí của ngành
2	Duy trì tiếp nhận, giải quyết TTHC qua công dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của lực lượng Công an, triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06 theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện và hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ về thực hiện 44 Mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn.	Công an xã và các ngành có liên quan		Kinh phí của ngành
3	Tiếp tục thực hiện việc hướng dẫn cụ thể cho người dân biết mã số giấy khám sức khỏe để biết tra cứu khi thực hiện cấp đổi giấy phép lái xe trực tuyến; ưu tiên sử dụng công cụ kết nối đã được xây dựng (API) đẩy kết quả khám sức khỏe của công dân lên Cổng Giám định BHYT ngay sau khi có kết quả khám đủ điều kiện.	Trạm y tế xã		Kinh phí của ngành
4	Tiếp tục triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội xã		Kinh phí của ngành

<b>III</b>	<b>NHÓM NHIỆM VỤ MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ XÃ</b>			
1	Tổ chức, phối hợp; tham gia tổ chức ít nhất 01 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về chuyển đổi số, các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp, kiến thức về an toàn trên không gian mạng cho đoàn viên, hội viên của tổ chức mình.			Kinh phí của ngành